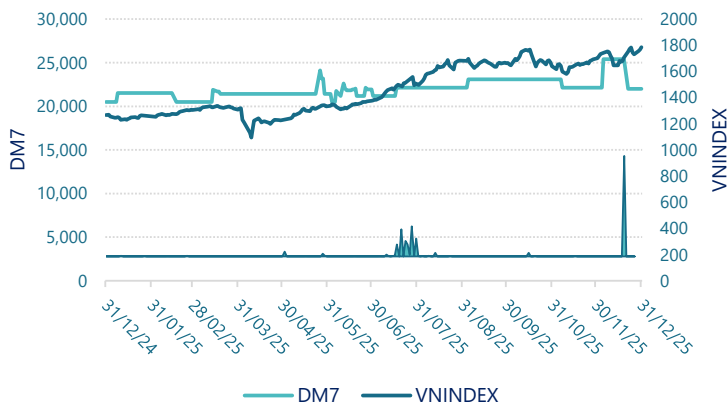




CTCP Dệt May 7 (UPCOM: DM7)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	22,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	25,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	20,493
SL cổ phiếu LH	15,411,100
KLGD BQ 20 phiên (CP)	35
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	339
P/E	6.2
EPS	3,567

DT thuần

Q4/25

346

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 240 | 226%

YoY: ▲ 55.0 | 18.8%

LN sau thuế

Q4/25

40.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 39.6 | 4769%

YoY: ▲ 30.8 | 320%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

9.3%

+/- YoY: ▲ 1.3%

DT thuần

2025

741

tỷ VNĐ

YoY: ▼127 | -14.6%

LN sau thuế

2025

55.0

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.30 | 0.5%

ROE

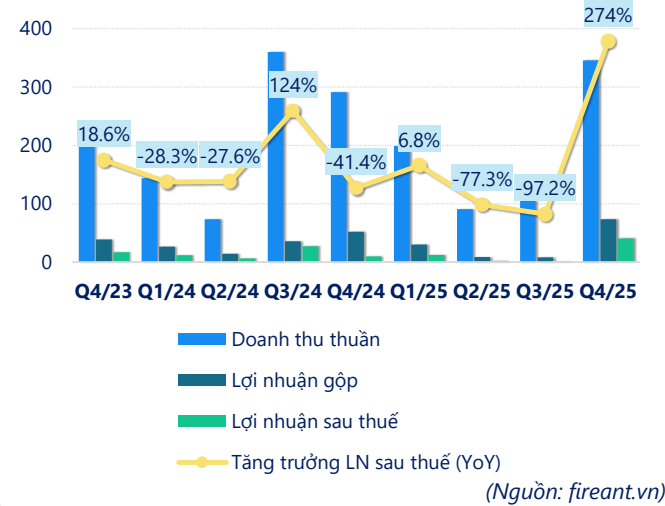
2025

18.6%

+/- YoY: ▼ 0.5%

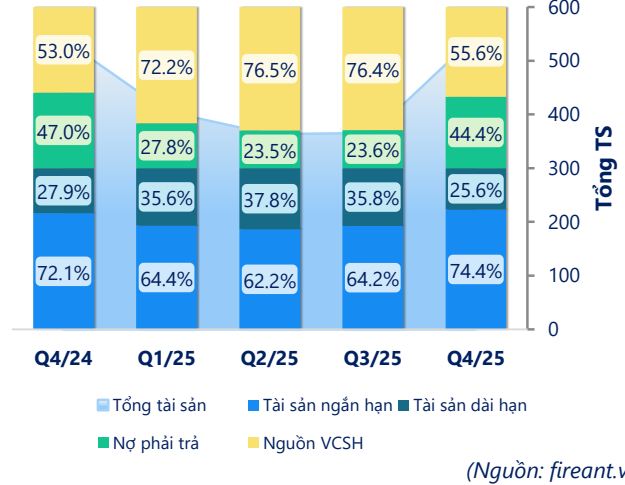
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

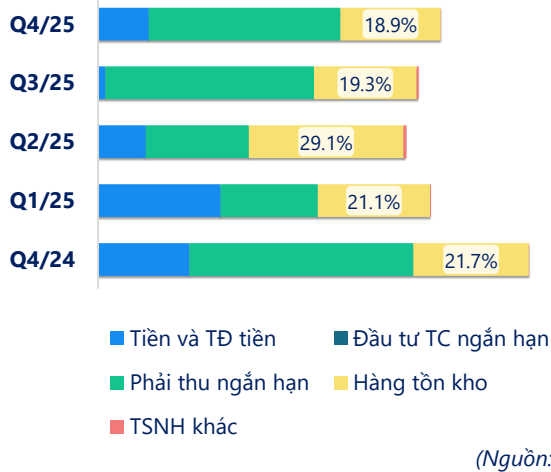


Cơ cấu Tổng tài sản

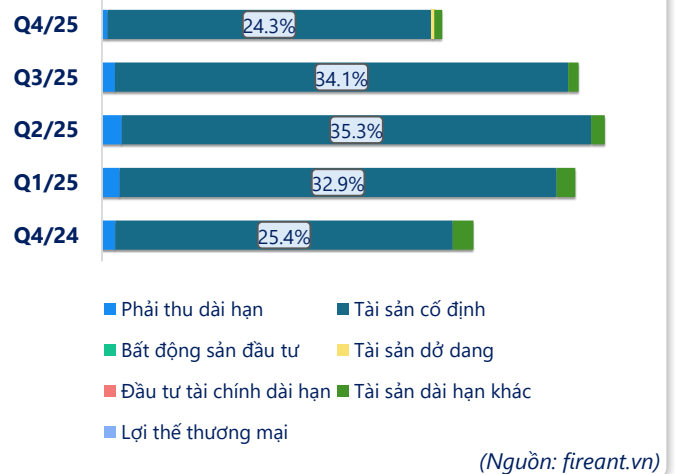
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

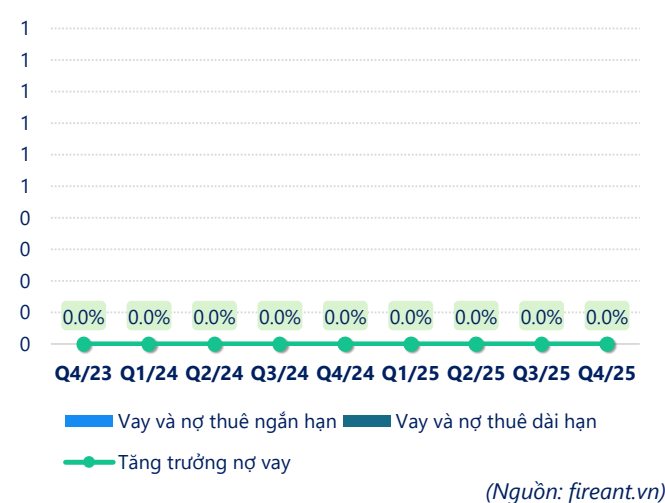


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



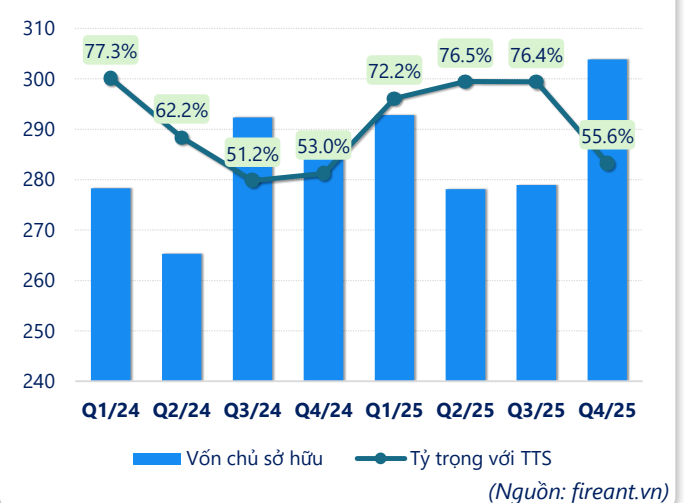
tỷ VNĐ

Nợ vay

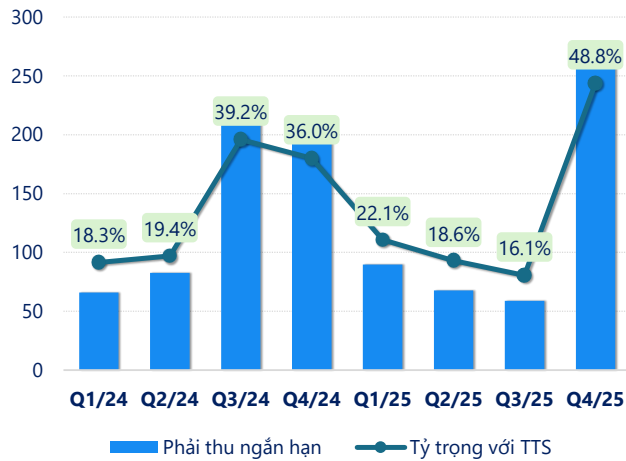


tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

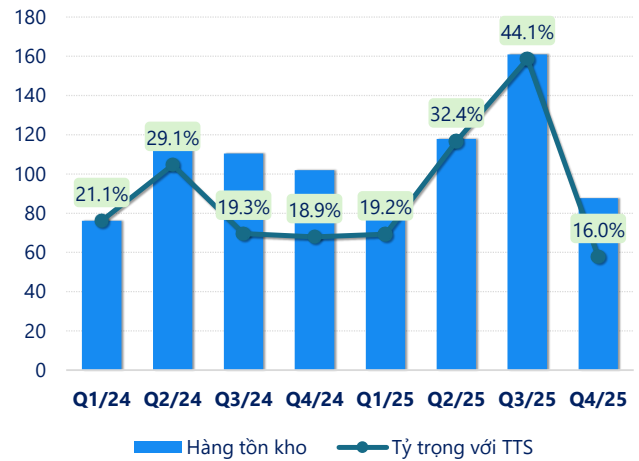


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


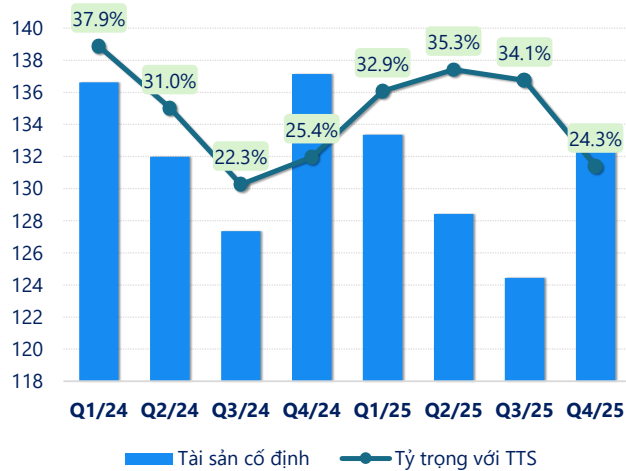
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


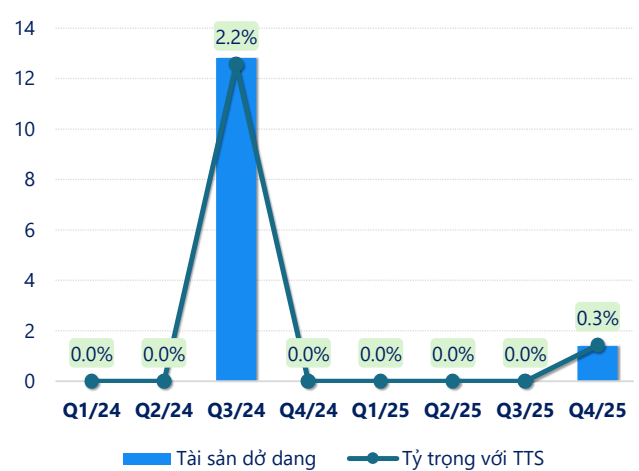
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

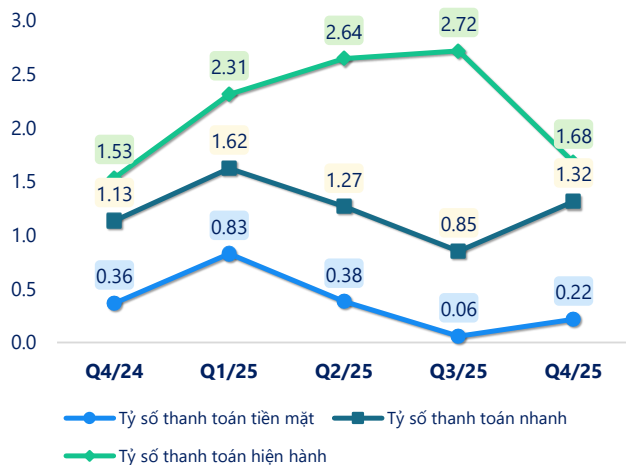
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

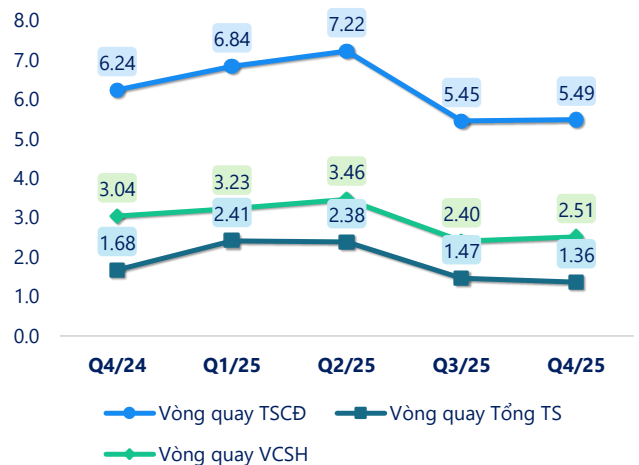
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	540	406	364	365	546
Tài sản ngắn hạn	389	261	226	234	406
Tiền và tương đương tiền	92.5	93.4	32.6	5.06	52.1
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	195	89.8	67.6	58.8	266
Hàng tồn kho	102	78.1	118	161	87.6
Tài sản ngắn hạn khác	0.20	0.00	8.08	9.47	0.20
Tài sản dài hạn	151	144	138	131	140
Phải thu dài hạn	5.40	5.40	5.40	3.60	2.25
Tài sản cố định	137	133	128	124	133
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	1.40
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	8.40	5.73	3.70	2.85	3.31
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	254	113	85.5	86.2	242
Nợ ngắn hạn	254	113	85.5	86.2	242
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	78.7	54.4	40.3	52.2	44.2
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	286	293	278	279	304
Vốn chủ sở hữu	286	293	278	279	304
Vốn điều lệ	154	154	154	154	154
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)